

CẤU TRÚC ĐỀ THI DÙNG ĐỂ XÂY DỰNG
NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI CỦA SỞ GD&ĐT NINH BÌNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 01/KH-SGDĐT, ngày 31/01/2018 của Sở GD&ĐT Ninh Bình)

A. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 12 CẤP TỈNH
MÔN LỊCH SỬ

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (70 câu - 14,0 điểm)

Phần trắc nghiệm gồm 70 câu hỏi, mỗi câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án trả lời với duy nhất 01 (một) phương án trả lời đúng. Nội dung kiến thức của phần trắc nghiệm nằm trong chương trình cấp THPT hiện hành, trong đó:

10 câu nằm trong chương trình lớp 10.

15 câu nằm trong chương trình lớp 11.

45 câu nằm trong chương trình lớp 12.

Lớp	Mức độ				Tổng số câu
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	
Lớp 10	0	7	2	1	10
Lớp 11	0	8	5	2	15
Lớp 12	0	20	14	11	45

II. TỰ LUẬN (6,0 ĐIỂM)

PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM (4,0 ĐIỂM)

** Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 2000*

- Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925.
- Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến đầu năm 1930.
- Phong trào cách mạng 1930-1935.
- Phong trào dân chủ 1936-1939.
- Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1939-1945) Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.
- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946.
- Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946- 1950).
- Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951- 1953).
- Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953- 1954).
- *Lịch sử Việt Nam từ năm 1954 đến năm 2000.*

II. PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI (2,0 ĐIỂM)

** Lịch sử thế giới từ năm 1945 đến năm 2000*

- Sự hình thành trật tự thế giới mới sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945-1949).
- Liên Xô và các nước Đông Âu (1945- 1991), Liên bang Nga (1991- 2000).
- Các nước Đông Bắc Á.
- Các nước Đông Nam Á và Ấn Độ.
- Các nước Châu Phi và Mỹ La Tinh.
- Nước Mỹ.
- Tây Âu.
- Nhật Bản.
- Quan hệ quốc tế trong và sau thời kỳ chiến tranh lạnh.
- Cách mạng khoa học-công nghệ và xu thế toàn cầu hoá nửa sau thế kỷ XX.

B. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HỌC SINH GIỎI THPT CẤP TỈNH

Đề thi phải bám sát cấu trúc đề thi của Sở GD&ĐT và đề thi chọn HSG quốc gia THPT 03 năm gần đây. Độ khó phải đạt khoảng 70% so với đề thi chọn HSG Quốc gia THPT năm 2018 của Bộ GD&ĐT. Nội dung kiến thức tính đến hết lớp 12 cấp THPT hiện hành và chương trình chuyên sâu môn chuyên (*Theo văn bản số 10803/BGDĐT-GDTrH ngày 16/12/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình chuyên sâu các môn chuyên THPT*).

I. PHẦN LỊCH SỬ VIỆT NAM (14,0 ĐIỂM)

****Lịch sử Việt Nam cổ, trung đại:***

- Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm từ thế kỉ X-XVIII.
- Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa thế kỉ X-XVIII.
- Tình hình Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX dưới triều Nguyễn.

**** Lịch sử Việt Nam từ năm 1858 đến cuối thế kỷ XIX:***

- Việt Nam trước nguy cơ bị Pháp xâm lược.
- Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884).
- Trào lưu cải cách duy tân ở Việt Nam trong những năm cuối thế kỷ XIX.
- Phong trào Cần vương, phong trào nông dân Yên Thế.

**** Lịch sử Việt Nam từ đầu thế kỷ XX đến hết chiến tranh thế giới thứ nhất***

- Phan Bội Châu và xu hướng bạo động.
- Phan Châu Trinh và xu hướng cải cách.
- Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (1911-1918).

**** Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến năm 2000***

- Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1919 đến năm 1925.
- Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ năm 1925 đến đầu năm 1930.
- Phong trào cách mạng 1930- 1935.
- Phong trào dân chủ 1936- 1939.
- Phong trào giải phóng dân tộc và Tổng khởi nghĩa Tháng Tám (1939-1945). Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.
- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946.
- Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).
- Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951-1953).
- Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953-1954).
- Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở Miền Nam (1954-1965).
- Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965-1973).
- Cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam.
- Khôi phục và phát triển kinh tế-xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975).
- Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước năm 1975.
- Việt Nam xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976-1986).
- Đất nước trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000).

II. PHẦN LỊCH SỬ THẾ GIỚI (6,0 ĐIỂM)

**** Lịch sử thế giới từ năm 1917 đến năm 1945 (những nội dung kiến thức lớp 11 có liên quan đến lịch sử Việt Nam ở lớp 12)***

- Ý nghĩa lịch sử của cách mạng Tháng mười Nga 1917.

- Ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 đối với Việt Nam.
- Nội dung cơ bản của đại hội VII Quốc tế cộng sản (7-1935).
- Ảnh hưởng của chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) đối với Việt Nam.

** Lịch sử thế giới từ năm 1945 đến năm 2000*

- Sự hình thành trật tự thế giới mới sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945-1949).
- Liên Xô và các nước Đông Âu (1945-1991). Liên bang Nga (1991-2000).
- Các nước Đông Bắc Á.
- Các nước Đông Nam Á và Ấn Độ.
- Các nước Châu Phi và Mỹ La Tinh.
- Nước Mỹ; Tây Âu; Nhật Bản.
- Quan hệ quốc tế trong và sau thời kỳ chiến tranh lạnh.
- Cách mạng khoa học-công nghệ và xu thế toàn cầu hoá nửa sau thế kỷ XX.

C. LOẠI ĐỀ THI: TUYỂN SINH LỚP 10 THPT (BÀI THI ĐẠI TRÀ)

Gồm 25 câu trắc nghiệm khách quan, mỗi câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án trả lời với duy nhất 01 (một) phương án trả lời đúng. Nội dung kiến thức của phần trắc nghiệm nằm trong chương trình cấp THCS hiện hành, trong đó:

Lớp	Mức độ				Tổng số câu
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao	
Lớp 6	1	1	0	0	2
Lớp 7	2	1	0	0	3
Lớp 8	3	2	0	0	5
Lớp 9	4	3	5	3	15

CÁC NỘI DUNG KIẾN THỨC TẬP TRUNG GỒM:

***Chương trình lớp 6:**

- Các quốc gia cổ đại phương Đông, phương Tây, văn hóa cổ đại.
- Thời Bắc thuộc và các cuộc đấu tranh giành độc lập (từ thế kỉ I đầu thế kỉ X).

***Chương trình lớp 7:**

- Các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thời Lý, Trần.
- Các thành tựu văn hóa thế kỉ X-XV.

***Chương trình lớp 8:**

- Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
- Phong trào kháng chiến chống Pháp trong những năm cuối thế kỉ XIX.

***Chương trình lớp 9:**

LỊCH SỬ THẾ GIỚI

- Liên Xô và các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Các nước Á, Phi, Mĩ La tinh từ 1945 đến nay.
- Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu từ 1945 đến nay.
- Quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến nay.
- Cách mạng khoa học - kĩ thuật từ năm 1945 đến nay.

LỊCH SỬ VIỆT NAM

1. Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay

- Những chuyển biến mới về kinh tế và xã hội ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và phong trào cách mạng thế giới.
- Phong trào cách mạng Việt Nam từ 1919 đến năm 1925. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919-1925.
- Phong trào cách mạng Việt Nam từ năm 1925 đến đầu năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- Phong trào cách mạng 1930-1935.
- Phong trào dân chủ 1936-1939.
- Phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945).
- Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám và Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.
- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 02-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946.
- Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).

- Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953).
- Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953-1954).
- Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954.
- Phong trào Đồng khởi (1959-1960).
- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng.
- Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ ở miền Nam (1961-1965).
- Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965-1968).
- Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969-1973).
- Cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam.
- Giải phóng hoàn toàn miền Nam giành toàn vẹn lãnh thổ tổ quốc.
- Vai trò của hậu phương miền Bắc trong kháng chiến chống Mỹ.
- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976).
- Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000).

2. Lịch sử địa phương (theo hướng dẫn trong chương trình lịch sử lớp 9)

D. LOẠI ĐỀ THI: TUYỂN SINH LỚP 10 THPT (BÀI THI CHUYÊN)

PHẦN I. LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY (3,0 điểm)

- Liên Xô và các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Các nước Á, Phi, Mĩ La tinh từ 1945 đến nay.
- Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu từ 1945 đến nay.
- Quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến nay.
- Cách mạng khoa học – kĩ thuật từ năm 1945 đến nay.

PHẦN II. LỊCH SỬ VIỆT NAM (7,0 điểm)

1. Lịch sử Việt Nam cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX:

- Phong trào Cần vương.
- Phong trào nông dân Yên Thế.
- Phan Bội Châu và xu hướng bạo động.
- Phan Châu Trinh và xu hướng cải cách.

2. Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay

- Những chuyển biến mới về kinh tế và xã hội ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và phong trào cách mạng thế giới.
- Phong trào cách mạng Việt Nam từ 1919 đến năm 1925. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919-1925.
- Phong trào cách mạng Việt Nam từ năm 1925 đến đầu năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
- Phong trào cách mạng 1930-1935.
- Phong trào dân chủ 1936-1939.
- Phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945).
- Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám và Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.
- Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946.
- Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).
- Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953).
- Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953-1954).
- Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954.
- Phong trào Đồng khởi (1959-1960).
- Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng.
- Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ ở miền Nam (1961-1965).
- Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mĩ (1965-1968).
- Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mĩ (1969-1973).
- Cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam.
- Giải phóng hoàn toàn miền Nam giành toàn vẹn lãnh thổ tổ quốc.
- Vai trò của hậu phương miền Bắc trong kháng chiến chống Mĩ.
- Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ.
- Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976)
- Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000).

E. LOẠI ĐỀ THI: CHỌN HSG LỚP 9 THCS CẤP TỈNH

PHẦN I. LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY (6,0 điểm)

- Liên Xô và các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Các nước Á, Phi, Mĩ La tinh từ 1945 đến nay.
- Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu từ 1945 đến nay.
- Quan hệ quốc tế từ năm 1945 đến nay.
- Cách mạng khoa học – kĩ thuật từ năm 1945 đến nay.

PHẦN II. LỊCH SỬ VIỆT NAM (14,0 điểm)

1. Lịch sử Việt Nam cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX:

- Phong trào Cần vương.
- Phong trào nông dân Yên Thế.
- Phan Bội Châu và xu hướng bạo động.
- Phan Châu Trinh và xu hướng cải cách.

2. Lịch sử Việt Nam từ năm 1919 đến nay

- Những chuyển biến mới về kinh tế và xã hội ở Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất. Ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga và phong trào cách mạng thế giới.
 - Phong trào cách mạng Việt Nam từ 1919 đến năm 1925. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919-1925.
 - Phong trào cách mạng Việt Nam từ năm 1925 đến đầu năm 1930. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời.
 - Phong trào cách mạng 1930-1935.
 - Phong trào dân chủ 1936-1939.
 - Phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945).
 - Cao trào cách mạng tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám và Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời.
 - Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà từ sau ngày 02-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946.
 - Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950).
 - Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1950-1953).
 - Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953-1954).
 - Tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954.
 - Phong trào Đồng khởi (1959-1960).
 - Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng.
 - Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mĩ ở miền Nam (1961-1965).
 - Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất của đế quốc Mĩ (1965-1968).
 - Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” và “Đồng Dương hoá chiến tranh” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ hai của đế quốc Mĩ (1969-1973).
 - Cuộc đấu tranh trên mặt trận ngoại giao. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam.
 - Giải phóng hoàn toàn miền Nam giành toàn vẹn lãnh thổ tổ quốc.
 - Vai trò của hậu phương miền Bắc trong kháng chiến chống Mĩ.
 - Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mĩ.
 - Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước (1975-1976)
 - Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000).
- * Lịch sử địa phương (theo hướng dẫn trong chương trình lịch sử lớp 9)**